

Bản án số: **126/2021/HS-ST**
Ngày: 29/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Hồng Chiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Sơn Hải và ông Trần Hữu Lượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Hà Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 129/2021/TLST-HS, ngày 09 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2021/HSST-QĐ ngày 15/9/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung H, sinh ngày 14/10/1989 tại thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi cư trú: Số nhà 06, đường Nguyễn Viết X, phường N, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; Dân tộc: Kinh; trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Bích Th, sinh năm 1960; anh, chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là thứ nhất; vợ: Nguyễn Thị Linh C, sinh năm 1994; con: Có 01 con sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không.

Là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam – Đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 20-QĐ/UBKT ngày 16/9/2021 của UBKT thành ủy V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

*** Bị hại:** 1. Chị Phạm Thị H, sinh ngày 21/8/2003 (có mặt);

Trú tại: Thôn V, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

2. Chị Phạm Thị Phương O, sinh ngày 08/12/2003 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Thị Phương O.: Ông Phạm Văn V, sinh năm 1979 - Là bố đẻ (có mặt).

Trú tại: Thôn V, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

- Người làm chứng: 1. Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện S, tỉnh Tuyên Quang

2. Anh Nguyễn Đức L, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

(đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 18/6/2021, Bị cáo Nguyễn Trung H. điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 20A–130.31, nhãn hiệu Kia Morning, màu sơn trắng từ nhà lên thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Khoảng 18 giờ cùng ngày H. ngồi uống bia, nói chuyện cùng bạn ở thành phố T. đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày H. một mình điều khiển xe ô tô đi về. Khoảng 22 giờ 30 phút, H. điều khiển xe đi đến ngã ba, đoạn đường thuộc thôn T, xã P, huyện S (một đường rẽ đi xã S, một đường thẳng hướng về thị trấn S.), do nhầm đường nên H. điều khiển xe đi về hướng thị trấn S. Khi đi được khoảng 40m đến 50m thì H. phát hiện đi nhầm đường nên điều khiển xe ô tô quay đầu, mục đích để rẽ đi xã S. về tỉnh Vĩnh Phúc. Khi xe ô tô đi cách góc đảo giao thông hình tam giác ở giữa ngã ba khoảng 20m, H. bật đèn xi nhan xe ô tô để rẽ trái, khi đầu xe ô tô ở phần đường bên trái, đuôi xe ô tô ở khoảng giữa vạch kẻ đường (hướng thị trấn S. – thành phố T.), cùng lúc này Phạm Thị Phương O, sinh ngày 08/12/2003 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22B1–249.64, kiểu dáng Wave, nhãn hiệu Honda đi theo hướng thành phố T. - thị trấn S. chở Phạm Thị H, sinh ngày 21/8/2003 ngồi sau, O. và H. không đội mũ bảo hiểm, điều khiển xe đi phần đường bên phải theo chiều đi của xe mô tô với tốc độ nhanh (không xác định được tốc độ). Sau đó, phần đầu xe mô tô do O. điều khiển đâm trực diện vào phần đầu bên phải xe ô tô do H. điều khiển.

Sau khi tai nạn xảy ra, Nguyễn Trung H. dừng xe xuống kiểm tra thì thấy xe mô tô biển kiểm soát 22B1–249.64 nằm đổ nghiêng phải, đầu xe quay về hướng Quốc lộ 2C, đuôi xe quay về hướng lề đường bên phải, nằm đè lên xe mô tô là Phạm Thị Phương O. bị bất tỉnh, đầu chảy nhiều máu; cách đó khoảng 05m về phía lề đường bên phải hướng đi thị trấn S. là Phạm Thị H. nằm ngã bất tỉnh, phần đầu bị chảy máu. Lúc này, người dân xung quanh chạy ra hiện trường, bị cáo nhờ người dân đưa hai người bị nạn đi cấp cứu. Lúc sau người dân đưa chị H. đến Phòng khám đa khoa HV. khu vực huyện S. để cấp cứu; bị cáo vẫn lại hiện trường nhưng do nghe một số người dân nói O. đã chết nên bị cáo hoảng sợ đã điều khiển xe ô tô bỏ chạy về hướng tỉnh Vĩnh Phúc. Thấy vậy, anh Đỗ Văn T. (người dân) và 01 người khác (không xác định được họ tên, địa chỉ) đã đi xe mô tô đuổi theo đồng thời gọi điện thoại cho Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tuyên Quang phối hợp chặn xe ô tô. Đến đoạn đường thuộc thôn Q, xã S, huyện S. thì lực lượng Cảnh sát giao thông chặn được xe ô tô do Nguyễn Trung H. điều khiển. Sau đó, lực lượng cảnh sát giao thông đã điều khiển xe ô tô đưa bị cáo quay lại hiện trường tai nạn. Hậu quả: Phạm Thị Phương O. chết trên đường đi cấp cứu, Phạm Thị H. bị thương, xe mô tô và xe ô tô bị hư hỏng.

Ngày 18/6/2021, Công an huyện Sơn Dương tiến hành đo nồng độ cồn trong hơi thở của Nguyễn Trung H, kết quả là 0,731mg/lít khí thở. Ngày 19/6/2021, tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với H, kết quả (-) Âm tính, không có chất ma túy trong cơ thể H.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 110/TT 21 ngày 25/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Nguyên nhân chết của Phạm Thị Phương O. là do đa chấn thương (chấn thương sọ não, chấn thương hàm mặt, chấn thương bụng kín).

Ngày 09/8/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Dương đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với Phạm Thị H. nhưng H. từ chối đi giám định. Ngày 10/8/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Dương ra Quyết định dẫn giải đối với Phạm Thị H. nhưng H. không chấp hành.

Tại kết luận định giá tài sản số 57, 58 /KL-HĐĐGTTHS ngày 14/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sơn Dương kết luận: Tổng số tiền thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 20A-130.31 là 13.820.000 đồng (Mười ba triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng), tổng số tiền thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 22B1-249.64 là 1.532.800 đồng (Một triệu năm trăm ba mươi hai nghìn tám trăm đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Trung H. đã tự nguyện bồi thường cho gia đình Phạm Thị Phương O. số tiền 220.000.000 đồng (hai trăm hai mươi triệu đồng), tự nguyện bồi thường cho Phạm Thị H. số tiền 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng). chị H. và gia đình chị O. không yêu cầu đề nghị gì khác và có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Trung H. Về hư hỏng của xe mô tô do gia đình O. tự khắc phục sửa chữa, hư hỏng của xe ô tô do bị cáo tự khắc phục sửa chữa.

Ngày 02/8/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Dương đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô biển kiểm soát 20A-130.31 và xe mô tô biển kiểm soát 22B1-249.64 cùng toàn bộ giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu hợp pháp.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 89/CT-VKSSD ngày 07 tháng 9 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung H. về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trung H. phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 - Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trung H. **03** (ba) năm tù cho hưởng án treo, thử thách **05** (năm) năm. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì đã được niêm phong bên trong chứa bông gạc y tế thấm chất màu nâu đỏ thu tại hiện trường; 01 phong bì đã được niêm phong bên trong chứa que thử ma túy của Nguyễn Trung H.; 01 hộp giấy dán kín, niêm phong đựng các mảnh nhựa vỡ thu ở hiện trường và phương tiện gửi giám định do cơ quan giám định hoàn trả.

Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung H. đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang và kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản huyện Sơn Dương; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Khi nói lời sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Đại diện hợp pháp của bị hại, ông Phạm Văn V. trình bày: Ngày 18/6/2021 bị cáo Nguyễn Trung H. đã có hành vi điều khiển xe ô tô gây tai nạn cho con gái ông là chị Phạm Thị Phương O. và cháu Phạm Thị H, hậu quả chị O. chết trên đường đi cấp cứu. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo H. đã đến gia đình thăm hỏi, động viên, cùng gia đình lo mai táng hậu sự và tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình với tổng số tiền là 220.000.000 đồng (hai trăm hai mươi triệu đồng). Gia đình đã nhận đủ số tiền và không có ý kiến gì về phần dân sự. Về hành vi của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vì chị O. cũng có lỗi một phần nên xử cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và cho được cải tạo tại địa phương.

Bị hại Phạm Thị H. trình bày: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 18/6/2021, Phạm Thị Phương O. đến nhà rủ H. đi chơi, H. đồng ý. O. là người trực tiếp điều khiển xe máy kiểu dáng Wave, nhãn hiệu Honda của gia đình O. chở H. ngồi sau đi chơi ở nhà bạn của O. (H. không biết tên, địa chỉ) đến khoảng 22 giờ thì về. Khi đi và về cả O. và H. đều không đội mũ bảo hiểm. Do trời tối, ngồi sau nên H. không xác định được vận tốc của xe, xe đi đến đoạn đường nào, chỉ biết xe của O. bị tai nạn giao thông, H. ngã văng ra khỏi xe bất tỉnh không biết gì. Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã bồi thường thiệt hại sức khỏe cho H. số tiền 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng). Về phần dân sự H. không yêu cầu bồi thường gì thêm, về hành vi của bị cáo đề nghị xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung H. tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ 30 phút, tại đoạn đường thuộc thôn T, xã P, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Nguyễn Trung H. có hành vi điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 20A-130.31 có nồng độ cồn trong hơi thở, chuyển hướng không đảm bảo, không nhường

đường cho xe đi ngược chiều dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 22B1-249.64 do Phạm Thị Phương O. điều khiển đi ngược chiều chở Phạm Thị H. ngồi sau. Sau tai nạn, bị cáo đã điều khiển xe ô tô bỏ trốn khỏi hiện trường để trốn tránh trách nhiệm. Hậu quả, Phạm Thị Phương O. chết do đa chấn thương, Phạm Thị H. bị thương.

Bị cáo là người có năng lực hành vi dân sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và đã có hành vi điều khiển xe ô tô không chú ý quan sát, khi chuyển hướng không nhường đường cho xe đi ngược chiều, điều khiển xe ô tô sau khi đã uống bia, bỏ trốn sau khi xảy ra tai nạn. Hành vi của bị cáo đã vi phạm Khoản 2 Điều 15, khoản 17 Điều 8 Luật giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống tác hại của rượu bia. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có cơ sở chấp nhận.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quá trình công tác có nhiều thành tích xuất sắc được Công an tỉnh Vĩnh Phúc tặng thưởng danh hiệu *chiến sỹ thi đua cơ sở*, chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc tặng *giấy khen*; người bị hại cũng có lỗi, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo và tại phiên tòa xin cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trên được quy định tại điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo để lên mức án cho phù hợp.

[3] Về mức án đối với bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm vào các quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ. Nguyên nhân dẫn đến tai nạn là do bị cáo điều khiển xe ô tô sau khi đã uống bia, khi chuyển hướng bị cáo không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi ngược chiều nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của mình.

Xét về lỗi thấy rằng, lỗi trong vụ án này là lỗi hỗn hợp, khi tham gia giao thông bị hại Phạm Thị Phương O. cũng có lỗi là lái xe mô tô khi chưa đủ tuổi (chưa đủ 18 tuổi), không giảm tốc độ khi qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức, đi quá nhanh không làm chủ được tốc độ nên khi gặp xe ngược chiều không xử lý kịp đã đâm trực diện vào đầu xe ô tô đi ngược chiều, điều khiển xe mô tô không đội mũ bảo hiểm dẫn đến khi xảy ra tai nạn bị chấn thương sọ não là một trong những nguyên nhân chính dẫn đến cái chết của O. Phạm Thị H. khi ngồi trên xe mô tô không đội mũ bảo hiểm nên khi xảy ra tai nạn bị chấn thương sọ não bất tỉnh.

Xét nhân thân, mức độ phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo phạm tội do lỗi vô ý; có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú cụ thể rõ ràng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; ngoài hành vi phạm tội lần này không có hành vi phạm tội nào khác. Mặc dù bị cáo có hành vi điều khiển xe ô tô bỏ trốn nhưng trước đó bị cáo có dừng xe, có xuống nhờ người dân đưa người bị nạn đi cấp cứu (người dân đã

đưa được H. đi cấp cứu), chỉ khi nghe nói O. đã chết, bị cáo thấy hoảng sợ, sợ bị người dân và người nhà bị hại đánh nên mới bỏ trốn. Đồng thời trong vụ án này người bị hại cũng có lỗi. Do vậy, theo tính chất nhân đạo của Nhà nước và theo nguyên tắc xét xử theo hướng có lợi cho người phạm tội, HĐXX thấy không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn, cách ly xã hội mà cho hưởng án treo cũng đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Trung H. đã bồi thường xong phần dân sự cho gia đình bị hại Phạm Thị Phương O. và bị hại Phạm Thị H. Tại phiên tòa bị hại H. và người đại diện hợp pháp của bị hại O. không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[5]. Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ 02 phong bì đã được niêm phong bên trong chứa bông gạc y tế thấm chất màu nâu đỏ thu tại hiện trường; 01 phong bì đã được niêm phong bên trong chứa que thử ma túy của Nguyễn Trung H.; 01 hộp giấy dán kín, niêm phong đựng các mảnh nhựa vỡ thu ở hiện trường và phương tiện gửi giám định do cơ quan giám định hoàn trả. Đây là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe ô tô biển kiểm soát 20A–130.31 và 01 xe mô tô biển kiểm soát 22B1–249.64 bị thu giữ trong quá trình điều tra, ngày 02/8/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô và xe ô tô cùng giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu nên HĐXX không xem xét.

[6]. Về các vấn đề khác:

- Đối với Phạm Thị Phương O. có lỗi khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không đội mũ bảo hiểm, lái xe mô tô khi chưa đủ 18 tuổi, không chú ý quan sát giảm tốc độ ở đường bộ giao nhau cùng mức vi phạm khoản 2 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 60 Luật Giao thông đường bộ; khoản 3 Điều 5 thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải nhưng Phạm Thị Phương O. đã chết do tai nạn.

- Đối với ông Phạm Văn V. – bố của Phạm Thị Phương O, chủ xe mô tô biển kiểm soát 22B1–249.64, không biết việc O. lấy xe mô tô của gia đình điều khiển đi chơi.

- Đối với hành vi không làm thủ tục đăng ký sang tên xe ô tô của bị cáo Nguyễn Trung H. và xe mô tô của ông Phạm Văn V, Cơ quan CSĐT đã chuyển hồ sơ, tài liệu đến Công an huyện Sơn Dương đề nghị xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực

hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trung H. phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm b, c khoản 2 Điều 260; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 - Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trung H. phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Trung H. 03** (ba) năm tù cho hưởng án treo, thử thách **05** (năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/9/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Trung H. cho Ủy ban nhân dân phường Ngô Quyền, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật Thi hành án Hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì đã được niêm phong bên trong chứa bông gạc y tế thấm chất màu nâu đỏ thu tại hiện trường; 01 phong bì đã được niêm phong bên trong chứa que thử ma túy của Nguyễn Trung H.; 01 hộp giấy dán kín, niêm phong đựng các mảnh nhựa vỡ thu ở hiện trường và phương tiện gửi giám định do cơ quan giám định hoàn trả là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/9/2021 và ngày 16/9/2021 giữa Công an huyện Sơn Dương với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương)

3. Căn cứ vào: Điều 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trung H. phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh TQ;
- VKSND huyện SD;
- Công an huyện SD;
- Chi cục THADS huyện SD;
- Sở Tư pháp tỉnh TQ;
- UBND phường N;
- Người tham gia tố tụng ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Hồng Chiến